

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/HS-ST.

Ngày: 25-3-2025.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Văn An.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Hà và bà Ninh Đỗ Thị Vân.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

**Lê Hữu N**, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã V, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn O và bà Phạm Thị P; có vợ là: Đinh Thị Hoài T; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/10/2014 Công an huyện D, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khoẻ của người khác”; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 22/12/2024 đến nay; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Ông Trần Việt M; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, tại khu vực gần nhà văn hóa thuộc địa phận thôn 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an xã N, huyện L làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện Lê Hữu N đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phía ngoài bên trái của N đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mở ra bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, kiểm tra bên trong gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, N khai nhận đó là ma túy loại Heroine, N cất giữ với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hữu N và thu giữ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT, sau đó làm thủ tục bàn giao Lê Hữu N cùng vật chứng đã niêm phong và tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L để giải quyết theo pháp luật.

\* Ngày 17/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hữu N tại thôn T, xã V, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

\* Tại bản Kết luận giám định số 987/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,199g (Không phải một trăm chín mươi chín gam), loại: Heroine”*.

\* Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Lê Hữu N khai: Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2024 N đi bộ ra đầu thôn và xin đi nhờ xe của người đi đường đến Thôn 2, xã C, huyện Lý Nhân mua của một đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, cất gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bỏ vào trong túi áo khoác đang mặc phía trước bên trái để đi tìm chỗ sử dụng. Khi đang đi bộ được 100m thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

\* Vật chứng thu giữ: Số Heroine được niêm phong trong phong bì số: 987/KTHS, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT” được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Quá trình điều tra, Lê Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSLN ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đã truy tố Lê Hữu N về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Hữu N từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Lê Hữu N đã thừa nhận nội dung cáo trạng đã nêu là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đồng thời khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bản thân vào ngày 16/12/2024. Bị cáo xác định việc mua và cất giấu số ma túy trên là để sử dụng cá nhân, không có mục đích nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức được lỗi lầm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hữu N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về ma túy và lời khai của người làm chứng, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

*Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận:* Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, tại khu vực gần nhà văn hóa thuộc địa phận thôn 2, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; Lê Hữu N đang cất giữ trái phép 0,199 (*Không phải một trăm*

*chín mươi chín*) gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hữu N đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.*

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, làm mất an ninh trật tự tại địa phương và ảnh hưởng xấu tới kỷ cương pháp luật. Bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, đã có gia đình ổn định, nhưng lại không chịu rèn luyện, nên đã sớm sa vào nghiện ngập ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện sẵn sàng đến địa phương khác để gây án, làm xã hội mất ổn định. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay trên địa bàn.

- *Về nhân thân*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, năm 2014 đã có một tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3, Huy chương hữu nghị và Bằng khen. Do đó, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện, hoàn cảnh và mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Số ma túy thu giữ của bị cáo cùng bao gói hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác*: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lê Hữu N như bị cáo đã khai, HĐXX xét thấy ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

*Tuyên bố*: Bị cáo Lê Hữu N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*Xử phạt*: Bị cáo Lê Hữu N **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2024.

[2]. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có số 987/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*”.

*(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 24/02/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).*

[3] Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hữu N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tối Cao (vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA
- hình sự - Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đinh Văn An**